ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2124 /QĐ-UBND	*Mang Yang, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của huyện Mang Yang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ kế hoạch số /QĐ-UBND ngày /12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của huyện Mang Yang.

Điều 2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân (UBND) huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HDND - UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện uỷ; TT. HĐND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy (p/h);
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể huyện (p/h);
- Bưu điện huyện;
- Cổng TTĐT huyện;
- Lưu VT, NC, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trọng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2021 của huyện Mang Yang

(Kèm theo Quyết định số: 2124 /QĐ-UBND ngày 29 /12/2020 của UBND huyện)

I. MỤC TIÊU

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn huyện Mang Yang; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.

2. Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về công tác CCHC.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong các lĩnh vực trên địa bàn huyện; Đảm bảo tiến độ thực hiện và chất lượng, hiệu quả công tác xử lý văn bản QPPL sau rà soát, xử lý văn bản trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có).

4. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công nhằm phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5. Rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và theo các văn bản hướng dẫn của tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/ 8/2018 của Chính phủ sửa đổi,

bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện sau khi hoàn thành sắp xếp, sáp nhập.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số.

9. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 680/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2019-2021.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương, tỉnh, huyện ban hành.

b) Việc ban hành các chính sách của huyện, xã phải đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền; thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ; thực hiện chế độ báo cáo công tác văn bản QPPL đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

d) Đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và UBND huyện ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Cổng thông tin điện tử của tỉnh nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản QPPL.

đ) Theo dõi, bám sát nội dung hướng dẫn của tỉnh liên quan đến Bộ Chỉ số CCHC, tham mưu người/cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn việc tổ chức triển khai Bộ chỉ số CCHC cấp huyện trên địa bàn huyện. Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo hoàn thành tiêu chí theo dõi thi hành pháp luật trong Bộ chỉ số CCHC cấp huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

b) Công khai, minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã trên Cổng/Trang TTĐT và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã.

c) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền.

d) Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bưu điện huyện, UBND cấp xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy gắn với việc tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận,

thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác.

b) Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

c) Nâng cao hiệu quả việc thực hiện phân cấp và ủy quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước; đồng thời thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý sau phân cấp.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

đ) Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản khác.

4. Cải cách công vụ

a) Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác gắn với tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức, viên chức. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

c) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

d) Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ.

đ) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Tổng hợp từ các đơn vị kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2021 theo quy định.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

d) Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW.

đ) Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

e) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của tỉnh.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

a) Tổ chức triển khai, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0; đồng thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở, ngành liên quan.

b) Triển khai vận hành hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) để kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên địa bàn huyện; đồng thời thực hiện kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo hướng dẫn của cấp trên.

c) Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (trừ văn bản "Mật") (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 4 cấp Trung ương - tỉnh - huyện - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử…) đạt 100%.

d) Duy trì vận hành, sử dụng hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến 100% cấp xã và kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh (https://dichvucong.gialai.gov.vn); thực hiện công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện, xã.

đ) Cung cấp, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện lên Cổng TTĐT huyện, xã; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý qua DVCTT mức độ 3, mức độ 4.

e) Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện, xã.

g) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dưới nhiều hình thức về công tác giải quyết TTHC và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ bưu chính công ích (BCCI). Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: phương tiện truyền thông, báo chí; thông tin lưu động; phát hành tài liệu, tờ rơi… Kết

hợp các Hội nghị, lớp tập huấn tại cơ sở để tuyên truyền, phổ biến việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ BCCI cho tổ chức, cá nhân.

h) Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, biện pháp khai thác, sử dụng hiệu quả mạng bưu chính công cộng, chú trọng đến việc triển khai cung ứng dịch vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích. Tiếp tục mở rộng việc chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công để Bưu điện thực hiện.

i) Kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức, cụ thể:

- Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001;

- Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ – TTg;

- Kiểm tra tình hình triển khai Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 18/12/2019 của UBND huyện về việc xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của huyện Mang Yang giai đoạn 2019 - 2021.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của từng tổ chức trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

b) Tổ chức chấm điểm, cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định để cấp thẩm quyền xác định chỉ số CCHC.

c) Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền của cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

d) Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

đ) Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với người dân, tổ chức và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa do cấp trên tổ chức.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm

2021 của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm 2021 của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, khắc phục hạn chế. Sau khi bàn hành Kế hoạch CCHC, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thi trấn gửi Kế hoạch về UBND huyện *(qua Phòng Nội vụ)* để theo dõi, báo cáo.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch, cơ quan liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND huyện theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu

3. Đề nghị Mặt trận và các đoàn thể huyện, các tổ chức cơ sở đảng.

Tăng cường công tác quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ CCHC liên quan đến cơ quan, đơn vị mình; quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn huyện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trọng

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2020 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Triển khai quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Nghị quyết của Chủ tịch nước; Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh	1. Quyết định hoặc Nghị quyết của Thường trực HĐND huyện, HĐND huyện; Quyết định của Chủ tịch UBND huyện về triển khai Danh mục văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Nghị quyết của Chủ tịch nước; Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh...	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND – UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp trên
		2. Nghị quyết của HĐND huyện hoặc Quyết định của UBND huyện triển khai nội dung được giao tại Luật, Nghị quyết của	Theo Quyết định hoặc Nghị quyết của Thường trực HĐND huyện; Quyết định của Chủ tịch UBND	Văn phòng HĐND – UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Nghị quyết của Chủ tịch nước; Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh.	huyện về triển khai Danh mục văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Nghị quyết của Chủ tịch nước; Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh.		
	2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật - Tham mưu ban hành và triển khai thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	1. Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện. 2. Văn bản về thu thập thông tin tình hình thi hành pháp luật; Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động kiểm tra; Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật. 3. Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND - UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành Kế hoạch trong tháng 01/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trong quý IV năm 2021.

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		luật theo thẩm quyền.			
	3. Ban hành và triển khai thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL	1. Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2021. 2. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch. 3. Các Thông báo, kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có).	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND - UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành Kế hoạch trong tháng 01/2021 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021.
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Văn phòng HDNĐ - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp xã	Trước ngày 31/12/2020
	2. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021 đã ban hành.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HDNĐ - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp xã	Theo kế hoạch
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	1. Sắp xếp, kiện toàn các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP	Quyết định; báo cáo	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Phòng Nội vụ	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	của Chính phủ				
	2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị huyện	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác nội vụ năm 2021. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong Quý I/2021 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021
	3. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2021	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
IV. Cải cách công vụ	1. Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	Văn bản của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định.	- Các quyết định bổ nhiệm; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên trong năm
	3. Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tuyển dụng công chức, viên chức (nếu có)	- Các Kế hoạch, thông báo tuyển dụng, người đủ điều kiện dự tuyển; - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng (thành lập hội đồng, phê duyệt kết quả tuyển dụng, quyết định tuyển dụng…).	Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục – Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên trong năm
	4. Thực hiện đúng quy định về	Văn bản đôn đốc, hướng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn	Ban hành văn bản

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	đánh giá, phân loại công chức, viên chức.	dẫn, báo cáo đánh giá, phân loại công chức, viên chức.		vị liên quan; UBND cấp xã	trong tháng 12/2021
	5. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 của huyện; Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	1. Quyết định Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong quý I/2021; - Báo cáo trong quý IV năm 2021;
	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC.	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn theo Kế hoạch của cấp trên	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Theo Kế hoạch của cấp trên
V. Cải cách tài chính công	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Quý I/2022
	2. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện triển khai thực hiện cơ chế tự	- Báo cáo tình hình thực hiện. - Các văn bản giao tự chủ	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Quý I/2022

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	chủ, tự chịu trách nhiệm; Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	tài chính.			
	3. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị	Báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trước ngày 28/02/2022
VI. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử	1. Tiếp tục triển khai, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) của tỉnh phiên bản 2.0	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT, xây dựng CQĐT của huyện; các phần mềm, ứng dụng… trong Kiến trúc CQĐT được triển khai.	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trong năm 2021
	2. Duy trì kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	Các cơ quan đơn vị, UBND cấp xã gửi nhận văn bản điện tử qua mạng trong huyện và bên ngoài huyện thông qua hệ thống	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		quản lý văn bản và điều hành			
	3. Duy trì, vận hành Cổng TTĐT huyện; tiếp tục cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng TTĐT huyện	Cổng TTĐT huyện tiếp tục đáp ứng đầy đủ chức năng, tính năng theo quy định. Tích hợp đầy đủ DVC trực tuyến mức 3, mức độ 4 theo quy định	Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trong năm 2021
	4. Duy trì kết nối, liên thông các hệ thống "Một cửa điện tử" các cấp	Hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển hoàn toàn trên mạng, công khai tình hình giải quyết hồ sơ lên Cổng TTĐT huyện	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trong năm 2021
	5. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (trừ văn bản "Mật") (được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước; xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng	100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 100% đơn vị kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tiếp tục thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử với các cơ	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		quan, đơn vị trên Trục liên thông văn bản quốc gia đạt tỉ lệ 100%. Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử) đạt 100%.			
	6. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	1. Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm phải đạt từ 60% trở lên; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và 4 phải đạt từ 25% trở lên.	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Bưu điện huyện	Trong năm 2021
	7. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI	1. Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 50% trở lên;	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; Bưu điện huyện	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
		2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 10% trở lên; 3. Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI phải đạt từ 20% trở lên.			
	8. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền	Theo hướng dẫn của cấp trên	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; Bưu điện huyện	Trong năm 2021
	9. Tiếp tục chấn chỉnh việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ – TTg. Tình hình	- Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021.	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	- Ban hành Kế hoạch trong Quý I/2021. - Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	triển khai Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 18/12/2019 của UBND huyện về chuyển đổi sang ISO 9001:2015	- Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện.			
	10. Tập huấn, bồi dưỡng các nội dung về HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện	Thực hiện theo Kế hoạch của cấp trên	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Theo kế hoạch của cấp trên
	11. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp mới áp dụng trong lĩnh vực cải cách hành chính trên địa bàn huyện	Sáng kiến, giải pháp mới	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Trong năm 2021
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021	1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 của huyện 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2020
	2. Triển khai tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC	Báo cáo chấm điểm	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Trong tháng 11/2021
	3. Thực hiện nghiêm túc chế độ	Báo cáo CCHC đầy đủ về	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn	Theo thời gian

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	báo cáo công tác CCHC định kỳ trong năm	số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.		vị, UBND cấp xã.	quy định của Sở Nội vụ.
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2021. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các đơn vị: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng HĐND – UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch trong Quý I/2021.
	5. Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của huyện	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Sau khi UBND tỉnh ban hành và theo thời gian quy định của Sở Nội vụ
	6. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC.	Quyết định, Kế hoạch và các văn bản khác	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.	Thường xuyên trong năm